

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 21-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Đức

2. Ông Lương Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trương Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trịnh Anh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 8 năm 1995 tại Y, Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Tuấn Đ, sinh năm 1959 và bà Thạch Thị T1, sinh năm 1969; Vợ: Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm 2001 và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022);

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPHC ngày 26/9/2024 của Trưởng Công an huyện Y xử phạt bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 16-6-2024

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-6-2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trịnh Tuấn Đ

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Bà Bùi Thị Hương M

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 50 phút ngày 19-6-2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Yên Bái phát hiện Trịnh Anh T có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Trịnh Anh T đã tự giác giao nộp từ tay trái 01 gói bọc bằng giấy ăn màu trắng bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói giấy bên trong chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu đỏ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động.

Vào 14 giờ 50 phút ngày 19-6-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện của Trịnh Anh T nhưng không phát hiện tài liệu, đồ vật gì.

Quá trình điều tra Trịnh Anh T khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19-6-2024, T điều khiển xe mô tô biển số 24K9-8550 (xe của ông Trịnh Tuấn Đ là bố đẻ của T) đi từ nhà đến khu vực đoạn đường vắng thuộc tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người cao gầy, mặc quần đen áo trắng, đeo khẩu trang (T không biết tên tuổi, địa chỉ) và mua của người này một gói bọc bằng giấy ăn màu trắng, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa chất bột nén màu trắng là ma túy, loại Heroine và 01 gói giấy bên trong có chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu đỏ là ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cầm trên tay trái còn tay phải điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra và thu giữ của T các đồ vật như trên.

Tại Kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 26-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Trịnh Anh T có khối lượng là 0,2 gam

- 0,08 gam trích từ 0,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Các viên nén hình trụ tròn màu đỏ thu giữ của Trịnh Anh T có tổng khối lượng là 0,19 gam

- 0,19 gam các viên nén hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-YB ngày 02-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình đã truy tố Trịnh Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Anh T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Về vật chứng Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành niêm phong 0,12 gam ma túy còn lại sau khi giám định; 01 mảnh giấy ăn màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng trong suốt.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng trong vụ án đã đầy đủ, khách quan, hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Anh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào 12 giờ 50 phút ngày 19-6-2024 tại tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Yên Bái, Trịnh Anh T đã có hành vi tàng trữ 0,39 gam ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Trong đó có 0,2 gam ma túy, loại Heroine và 0,19 gam ma túy, loại Methamphetamine nên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Việc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Trịnh Anh T là người có đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội nhưng vẫn nghiện ma túy và phạm tội. Do đó, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời có tác tục giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX xem xét trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Anh T vào ngày 16-6-2024 tại khu vực tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Yên Bái ngày 26-9-2024 Công an huyện Y đã xử phạt Trịnh Anh T bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Anh T vào ngày 16-6-2024

và ngày 19-6-2024, T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y là không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 0,08 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,19 gam chất ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Trịnh Anh T đã tiến hành giám định hết không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với 0,12 gam ma túy còn lại sau khi giám định; 01 mảnh giấy ăn màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 ống nhựa màu trắng trong suốt có liên quan đến tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đỏ đen, biển số 24K9-8550 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là của ông Trịnh Tuấn Đ Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho ông Đ quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Anh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19-6-2024

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án và Công an huyện Y ngày 02-10-2024 như sau: Tịch thu tiêu hủy: 0,12 gam ma túy còn lại sau khi giám định (Được đựng trong phong bì); 01 mảnh giấy ăn màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng trong suốt.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Trịnh Anh T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình (2);
- THADS huyện Yên Bình;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS, THA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp;
- VKS Yên Bình;
- Công an Yên Bình;
- THADS Yên Bình;
- Bị cáo; người bị hại;
- UBND xã Yên Bình;
- Lưu HS, THA , TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nga